TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25-10-2019
V/v: Tranh chấp ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Kim Thanh;

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên tòa*: Ông Trần Văn Hào – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 663/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 về tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1989; hộ khẩu thường trú: Tổ 11, ấp Tân Đ, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; tạm trú: Ô5/187A, khu phố Ninh B A, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Dương Văn Chiến T, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 11, ấp Tân Đ, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17-9-2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Y trình bày:

Chị và anh Dương Văn Chiến T chung sống với nhau từ năm 2010, có đăng ký kết hôn vào ngày 16-01-2010 tại Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, hôn nhân tự nguyện.

Thời gian đầu chung sống, anh T thường xuyên uống rượu về nhà chửi và đánh chị 01, 02 lần; còn thời gian gần đây thì anh T không uống rượu nhưng về nhà là anh T kiếm chuyện chửi chị về việc nợ nần của vợ, chồng và có những lời lẽ xúc phạm chị. Chị và gia đình hai bên có khuyên can hòa giải nhưng anh T không sửa đổi. Chị và anh T đã sống ly thân khoảng 01 tháng nay. Nay tình cảm, hạnh phúc, vợ chồng không còn nên chị yêu cầu xin ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 02 cháu tên Dương Gia H, sinh ngày 02-10-2010 và Dương Gia H1, sinh ngày 22-8-2012, hiện đang sống với anh T. Nay chị đồng ý giao cháu H và cháu H1 cho anh T nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Dương Văn Chiến T trình bày:

Về hôn nhân: Anh thống nhất theo lời trình bày của chị Nguyễn Thị Ngọc Y về thời gian chung sống vợ, chồng, đăng ký kết hôn, thời gian sống ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Sau khi cưới vì thương vợ nên anh về quê vợ ở huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh sinh sống. Trong quá trình chung sống vợ, chồng anh có cãi vả, gây gổ do cuộc sống khó khăn nợ nần và vợ anh đòi đi làm ở nước ngoài nhưng anh không đồng ý, còn anh không có đánh vợ, không uống rượu và chửi bới như chị Y trình bày. Ngoài ra vợ, chồng không có mâu thuẫn nào khác. Khoảng 01 tháng nay, anh đã về nhà tại xã Tân H, huyện Tân Châu sinh sống để cho vợ, chồng có thời gian suy nghĩ.

Anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Y vì anh vẫn còn thương chị Y.

Về con chung: Có 02 cháu như chị Y trình bày. Nếu Tòa án chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Y, cho chị Y ly hôn anh thì anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H và cháu H1, không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành của những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc Y đối với anh Dương Văn Chiến T; về con chung: Giao 02 cháu Dương Gia H, sinh ngày 02-10-2010 và Dương Gia H1, sinh ngày 22-8-2012 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ghi nhận anh T không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung: Chị Y và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết; về án phí: Chị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Dương Văn Chiến T chung sống vợ, chồng và đăng ký kết hôn ngày 16-01-2010 tại Uỷ ban nhân dân xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy, trong thời gian chung sống, giữa chị Y và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống; do cuộc sống vợ, chồng khó khăn nên vợ, chồng thường xuyên cự cãi, gây gổ với nhau. Mâu thuẫn giữa chị Y với anh T đã được gia đình, anh em hai bên khuyên can, nhưng vẫn không hàn gắn được, cuộc sống vợ chồng chỉ còn là danh nghĩa, không còn quan tâm đến nhau và hiện nay chị Y và anh T đã sống ly thân. Xét tình cảm vợ, chồng giữa chị Y và anh T không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y đối với anh T, cho chị Y được ly hôn với anh T.

[2] Về con chung: Có 02 cháu tên Dương Gia H, sinh ngày 02-10-2010 và Dương Gia H1, sinh ngày 22-8-2012, hiện đang sống với anh T. Nay chị Y đồng ý giao cháu H và cháu H1 cho anh Thắng nuôi dưỡng và các cháu cũng có nguyện vọng muốn được sống với anh T, do đó Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu H và cháu H1 cho anh T nuôi dưỡng. Ghi nhận anh T không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Y và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc Y. Chị Nguyễn Thị Ngọc Y được ly hôn với anh Dương Văn Chiến T.

2. Về con chung: Giao 02 cháu Dương Gia H, sinh ngày 02-10-2010 và Dương Gia H1, sinh ngày 22-8-2012 cho anh Dương Văn Chiến T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận anh Dương Văn Chiến T tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc Y cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Dương Văn Chiến T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0015859, ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Đức Dũng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- UBND xã Tân H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.